

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 586/2018/HS-ST

Ngày: 28/12/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Trung Đoàn
2. Bà Phạm Thị Tố Tâm
- *Thư ký phiên toà:* Bà Lê Mai Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh - tỉnh Nghệ An.
- *Đại diện VKSND thành phố Vinh tham gia phiên toà:* Bà Hoàng Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2018; tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 577/2018/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2018. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 799/2018/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H**; tên gọi khác: không; sinh năm: 1977; nơi cư trú: Xóm 7, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn V; con bà: Phan Thị M; anh chị em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị S; sinh năm 1977; Con: Chưa có.

Tiền án: - Bản án hình sự số 475/2015/HSST của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản", chấp hành án xong ngày 25/9/2016.

Nhân thân: - Năm 2001, bị TAND huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 9 tháng về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong tháng 11/2001.

- Năm 2004, bị TAND huyện N, tỉnh Nghệ An xử phạt 9 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", chấp hành xong ngày 28/02/2006.

- Năm 2010, bị TAND TP V, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 23/02/2012.

Trong vụ án này bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/9/2018 đến nay có mặt tại phiên tòa.

Những người được triệu tập đến tham gia phiên tòa:

Người bị hại: Chị Lê Thị A, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: Thôn Phú H, xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Chỗ ở hiện nay: Ngõ số 2, nhà số 4, đường N, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 31/8/2018, Nguyễn Văn H đi đến quán cắt tóc gọi đầu "Thanh Mai" tại số 4, ngõ 2, đường N thuộc khối 2, phường T, TP.Vinh, Nghệ An để cắt tóc. Khi đến quán, H thấy có chị Lê Thị A và chị gái chị Anh đang ngủ, H gọi nhưng không thấy ai trả lời. Lúc đó H thấy có một chiếc điện thoại Iphone 6 đang sạc tại ghế bên cạnh nên H đi lại lấy điện thoại bỏ vào túi quần và đi ra về. Khi đi đến Lò gạch 573 thuộc xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An, H sợ điện thoại Iphone có định vị dễ bị phát hiện nên đã vứt bỏ chiếc điện thoại xuống hồ nước gần đó. Đến khoảng 15 giờ ngày 17/9/2018, H nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đã tự nguyện đến Công an phường T, TP V xin được đầu thú.

Tại bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố V kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, bị nứt vỡ màn hình có trị giá 1.500.000 đồng.

Chị Lê Thị A đã được nhận lại tài sản, được đền bù 1.500.000 đồng và không có yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số 592/CT-VKS ngày 28/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân TP V truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội: "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS 2015, xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn H từ 6 tháng đến 9 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo H hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, lời khai bị cáo, lời khai người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố.

Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai của người bị hại và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án.

Vì vậy, có đầy đủ cơ sở để khẳng định: Bị cáo H đã có hành vi lợi dụng sơ hở của người khác để chiếm đoạt một chiếc điện thoại Iphone 6 màu vàng trị giá 1.500.000 đồng, tuy trị giá tài sản chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng nhưng do bị cáo H đã có một tiền án về tội cướp giật tài sản chưa được xóa án tích nên hành vi chiếm đoạt tài sản lần này đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng.

[2.2]. Vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác và gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố V nói riêng và an toàn xã hội nói chung nên cần phải xử lý nghiêm, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét bị cáo sau khi phạm tội đã ra đầu thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải. Bị cáo đã cùng gia đình tự nguyện khắc phục hậu quả cho người bị hại. Gia đình bị cáo có công với cách mạng, mẹ bị cáo là thanh niên xung phong ở Đồng Lộc, Hà Tĩnh được tặng kỷ niệm chương nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, mức án đối với bị cáo như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[2.3]. Về trách nhiệm dân sự: Chị Lê Thị A đã được gia đình bị cáo bồi thường 1.500.000 đồng, hiện chị Anh không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[2.4] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[2.5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. *Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng: điểm b khoản 1 điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn H 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 17/9/2018.

[2]. *Về án phí:* Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[3]. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bị hại.
- VKS ND TP V;
- VKS ND tỉnh Nghệ An;
- Công an TP V;
- Chi cục THA TP V;
- Trại TG công an Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Nhung

